

Bản án số: 53/2022/HSST  
Ngày 25/4/2022.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐA – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa Phiên tòa:* Ông **Trần Trung Trực**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà **Bùi Thị Hải Yến**

2. Ông **Nguyễn Văn Đức**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Thịnh Quang Trung** – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện ĐA.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện ĐA, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** bà **Nguyễn Thị Tám** - Kiểm sát viên.

Ngày 25/4/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐA, Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 37/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phùng Văn T**, sinh năm 1990 tại Hà Nội; giới tính: nam; Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Khối 10, xã PL, huyện SS, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Con ông: Phùng Văn T1 (chết năm 2018) và bà Nguyễn Thị H (chết năm 1993); có vợ là Đào Thị Bích P, sinh năm 1991; có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015; Về nhân thân: theo trích lục tiền án, tiền sự số 3102110/2022/PV06 ngày 28/02/2022 và lý lịch bị can thì bị cáo không có tiền án, có 02 tiền sự:

- Ngày 18/10/2008, Công an phường QT, quận BD, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản.

- Ngày 11/11/2009, Công an huyện SS, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng (Quyết định số 241).

Bị cáo bị bắt trong trường hợp khẩn cấp, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2021 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15h00' ngày 22/12/2021, tổ công tác của Công an xã NK - huyện ĐA làm nhiệm vụ phát hiện Phùng Văn T đang điều khiển xe máy Honda Wave, BKS: 29S6-445.76 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện và thu giữ của Phùng Văn T: 01 (một) gói giấy bạc, kích thước (01x02) cm bên trong chứa các tinh thể màu trắng nghi là ma túy và tạm giữ 01 xe máy Honda Wave, BKS: 29S6-445.76.

Tổ công tác tiến hành lập biên bản và đưa Phùng Văn T về trụ sở để tiếp tục điều tra làm rõ.

Khám phương tiện xe máy Honda Wave, BKS 29S6-445.76 của Phùng Văn Tuyên: không phát hiện gì.

Ngày 29/12/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội có bản kết luận giám định số 9301/KLGĐ-PC09 kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 (một) gói giấy bạc, kích thước (01x02) cm là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,179 gam.

Tại Cơ quan điều tra Phùng Văn T khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy tổng hợp dạng “đá” nên khoảng 13h30' ngày 22/12/2021, T đi xe máy đến khu vực Ga ĐA gặp và mua của 01 người đàn ông khoảng 40 tuổi (không rõ nhân thân lai lịch) một gói ma túy đá với giá 400.000 đồng để sử dụng. Sau đó T về đi qua ngã tư NK thuộc Khối Phố, xã NK, huyện ĐA thì bị lực lượng công an kiểm tra phát hiện.

Về người đàn ông bán ma túy cho T, T khai không biết nhân thân, lai lịch, địa chỉ của người này nên Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện ĐA không điều tra làm rõ được.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, đeo BKS: 29S6 – 44576 tạm giữ của Phùng Văn T: Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy trên là tài sản sở hữu hợp pháp của Công ty TNHH thiết bị máy móc Phúc Điền có địa chỉ tại Khu 2, xã Phú Minh, huyện SS, thành phố Hà Nội. Ngày 10/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện ĐA đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả lại chiếc xe trên cho Công ty TNHH thiết bị máy móc Phúc Điền là chủ sở hữu hợp pháp.

Tại bản Cáo trạng số 43/CT-VKSĐA ngày 29/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐA đã Quyết định truy tố bị cáo Phùng Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

### **Tại Phiên tòa:**

Bị cáo Phùng Văn T khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện ĐA giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s, Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ Luật Hình sự. *Xử phạt*: bị cáo Phùng Văn T từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo T vì bị cáo là con nghiện, không có nghề nghiệp ổn định.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa 0,157 gam ma túy loại Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định).

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi và tội danh của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 13h30' ngày 22/12/2021 tại khu vực Khố Phố, xã NK, huyện ĐA, thành phố Hà Nội, bị cáo Phùng Văn T đã có hành vi Tàng trữ trái phép 0,179 gam ma túy loại Methamphetamine, bị cáo khai mua về mục đích để sử dụng thì bị cơ quan Công an bắt giữ.

Như vậy hành vi của bị cáo Phùng Văn T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Điều luật quy định:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:..*

*c) .. Methamphetamine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”*

[2] Hành vi tàng trữ trái phép ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và chất gây nghiện khác, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, mà còn làm gia tăng các tệ nạn về ma túy và các loại tội phạm khác trên địa bàn thành phố Hà Nội nói chung, huyện ĐA nói riêng. Ma túy với một tác hại khôn lường do sức tàn phá của nó đối với người sử dụng và cộng đồng, chính vì vậy mà Nhà nước và cả xã hội ra sức đấu tranh, bài trừ. Bị cáo nhận thức được điều này, song do nghiện ma túy nên vẫn cố tình phạm tội.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do vậy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự; căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung như mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị là thỏa đáng.

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ: 0,157 gam ma túy loại Methamphetamine (đã trừ trích mẫu giám định) là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[6] Các cơ quan tiến hành tố tụng của huyện ĐA thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về thẩm quyền và các quy định khác về điều tra, truy tố và xét xử. Kết luận điều tra của công an ĐA, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐA và đề nghị hình phạt áp dụng với bị cáo là đúng, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

**Vì các lẽ trên.**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **1. Về tội danh và hình phạt:**

- Tuyên bố bị cáo Phùng Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249, Điều 38; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:

**Xử phạt:** Bị cáo **Phùng Văn T 12 (mười hai)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/12/2021.

#### **2. Về xử lý vật chứng, án phí:**

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

Tịch thu tiêu hủy 0,157 gam ma túy loại Methamphetamine (đã trừ trích mẫu giám định 0,022 gam).

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 31/3/2022 giữa Công an huyện ĐA, thành phố Hà Nội và Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐA, Thành phố Hà Nội).

Bị cáo Phùng Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND huyện ĐA;
- Công an huyện ĐA;
- Chi cục THADS huyện ĐA;
- Sở TP Thành phố Hà Nội;
- UBND xã PL;
- Lưu hồ sơ.

**Trần Trung Trực**



**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**